

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NƯỚC CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN QUANH BÉ

LỚP MẪU GIÁO GHEP 3 , 4 , 5 TUỔI

(Thời gian thực hiện 3 tuần: từ ngày 30/3 đến ngày 17/4/ 2026)

TT	Mục tiêu	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
				Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất							
a) Phát triển vận động							
1	1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4,5T: Hô hấp: Hít vào, thở ra. * 3,4 T: - Co và duỗi tay.	-Bắt chéo 2 tay trước ngực	Hoạt động học; - Thể dục sáng - Hô hấp: Gà gáy Tay:Bắt chéo 2 tay trước ngực,co và duỗi từng tay, kết hợp kiếng chân	
2	2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	- Cúi về phía trước. - Quay sang trái, sang phải - Nghiêng người sang trái, sang phải.	- Ngửa người ra sau. - Nhún chân	- Lưng, bụng: Cúi về phía trước, Ngửa người ra sau. - Chân: Nhún chân, Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	
3	3	5	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Ngồi xổm, đứng lên; Bật tại chỗ	- Co và duỗi từng tay, kết hợp kiếng chân. - Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau		
4	7	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: - Chạy thay.	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh		Hoạt động học: TD: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (3,4,5 t)	

			đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.		TCVD: Kéo co TD:	
5	8	4	-Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh		-Chuyên bắt bóng 2 bên heo hàng ngang hàng dọc (3t) -Chuyên bắt bóng qua đầu qua chân (4t) -Đi đập bắt bóng (5 t)	
6	9	5	- Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh ít nhất 3 lần).		TD: * Hoạt động chơi: -3t: Trườn về phía trước -4t: Trườn theo hướng thẳng -5t: trườn kết hợp trèo qua ghế dài	
7	10	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng ngang hàng dọc (3t)			
8	11	4	Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: Chuyên bắt bóng qua đầu qua chân (4t)	-Chuyên bắt bóng 2 bên heo hàng ngang hàng dọc (3t) -Chuyên bắt bóng qua đầu qua chân (4t) -Đi đập bắt bóng (5 t)		
9	12	5	-Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Đi đập bắt bóng (5 t)			
10	13	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực	-3t: Trườn về phía trước -4t: Trườn theo hướng thẳng -5t: trườn kết hợp trèo qua ghế dài		

			hiện bài tập: Trườn về phía trước			
11	14	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Trườn theo hướng thẳng			
12	15	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: trườn kết hợp trèo qua ghế dài			

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

13	43	3	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (phích nước nóng, canh nóng.) khi được nhắc nhở	* 3,4,5T - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	* Hoạt động chơi - Trò chuyện, xem tranh ảnh video những nơi nguy hiểm như ao hồ sông suối, bể nước - Trò chuyện với trẻ những hành động nguy hiểm + Không sờ vào phích nước nóng nồi cơm điện.., không ăn cơm, canh, uống nước nóng sẽ bị bỏng + Gọi người giúp đỡ khi rơi xuống nước, ngã chảy máu * Hoạt động học:	
14	44	4	- Trẻ biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch			
15	45	5	Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang			

			đun, phích nước nóng....là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.		KN sống : Phòng tránh vật dụng nguy hiểm, phòng tránh đuối nước	
16	46	3	- Biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. hồ, ao, nương nước, suối, bể chứa nước		
17	47	4	- Nhận ra những nơi như: hồ, ao, nương nước, suối, bể chứa nước là nơi nguy hiểm, không được chơi gần			
18	48	5	-Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.			
19	49	3	- Biết tránh một số hành động nguy	Tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + Không sờ vào phích nước		
			động nguy			

			hiểm khi được nhắc nhở: +Không sờ vào phích nước nóng nồi cơm điện..., không ăn cơm, canh, uống nước nóng sẽ bị bỏng	nóng nồi cơm điện..., không ăn cơm, canh, uống nước nóng sẽ bị bỏng		
20	50	4	- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: +Không sờ vào phích nước nóng nồi cơm điện..., không ăn cơm, canh, uống nước nóng sẽ bị bỏng			
21	51	5	- Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: +Không sờ vào phích nước nóng nồi cơm điện..., không ăn cơm, canh, uống nước nóng sẽ bị bỏng			

a) Khám phá khoa học

25	55	3	- Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát nước, các hiện tượng tự nhiên; hay đặt câu hỏi về đối tượng	* 3,4,5 T: ` Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. ` Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. * 4,5T: ` Các nguồn nước trong môi trường sống.	` Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ	- Hoạt động học: + Tìm hiểu ích lợi, tác hại của nước. + Tìm hiểu về các mùa trong năm. - Hoạt động chơi: + Thi đóng nước, trời mưa,
26	56		- Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của nước và hiện tượng tự nhiên .	` - Một số đặc điểm, tính chất của nước. - ` Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.		* Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời - Trải nghiệm trứng chìm trứng nổi - Vật nổi vật chìm - Sự đổi màu của nước - Khám phá thử nghiệm: Nhốt không khí vào túi
27	57		- Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi	` Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.		* Hoạt động chơi - Chơi phân vai: Bán các loại hoa quả theo mùa, nấu ăn, cửa hàng giải khát (Pha nước chanh, cam, đường, muối) , gia đình, bác sỹ.
28	58		- Trẻ có khả năng thu thập			

			thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về HTTN.				
29	59	4	- Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những đổi màu của nước , hiện tượng: Vì sao có mưa? tại sao có sấm sét		` Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. ` Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày.		
30	60		- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, nghe, sờ, . để tìm hiểu đặc điểm của nước, mưa, sấm chớp,sét				
31	61		- Trẻ biết làm				

			thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối. vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh				
32	62		- Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về HTTN				
33	63	5	- Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Vì sao có mưa? tại sao có sấm sét? Khi nào có mưa...		+ Hay hỏi về những thay đổi mới xung quanh ` Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu tại địa phương		
34	64		- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận				

			về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để nhận xét về nước, mưa, sấm chớp, sét				
35	65		- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển				
36	66		- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.				
37	70	3	- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự	* 3,4,5T: - Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.	* Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời để biết được môi		

			vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi	- Một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. - Mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng: Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn” * 4,5T: - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa nước với con vật, cây và môi trường sống.	quan hệ giữ nước và các hiện tượng tự nhiên với đời sống con người con vật, cây cối - Trải nghiệm trứng chìm trứng nổi - Vật nổi vật chìm - Sự đổi màu của nước - Khám phá thử nghiệm: Nhốt không khí vào túi - Quan sát cây thiếu nước thiếu ánh sáng - Hoạt động lao động: Chăm sóc tưới cây * HĐC: Xem tranh ảnh về ngày và đêm so sánh sự giống và khác giữa ngày và đêm	
38	71	4	- Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”			
39	72	5	- Trẻ nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”.			
40	73	4	- Trẻ có thể sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. VD: Cây héo thì phải tưới nước	- Có thể sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn VD: Cây héo thì phải tưới nước		
41	74	5	- Trẻ có thể giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách	- Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau. VD: Cây héo thì phải tưới nước hoặc để vào chỗ mát		

			khác nhau. VD: Cây héo thì phải tưới nước hoặc để vào chỗ mát....			
42	75	3	- Trẻ mô tả được những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- 3,4,5T: Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người - 4,5T: Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng	- 3T: Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm	
43	76	4	- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
44	77	5	- Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán						
45	103	3	- Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ nhiều hơn ít hơn	- 3T: làm quen đong đo so sánh nhiều hơn ít hơn	* Hoạt động học Toán Đo dung tích theo ý thích(3t) Đo dung tích bằng một đơn vị đo (4t)	
46	104	4	- Trẻ sử dụng được dụng cụ	+ Đo dung tích bằng một đơn		

			đề dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	vị đo .	Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo (5t) * HĐC:	
47	105	5	- Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	+ Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	Chơi ngoài trời Chơi với cát sỏi, đong nước	
48	112	4	- Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	4T: Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối. .	* Hoạt động chơi: - Thực hành nói đúng các thời điểm trong ngày sáng trưa chiều tối, hôm qua, hôm nay, ngày mai, gọi tên các ngày trong tuần	
49	113	5	- Trẻ gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.	- 5T: + Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai + Gọi tên các thứ trong tuần		

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

50	142	3	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi về nước và các hiện tượng tự nhiên	- Hiểu các từ khái quát nước và các hiện tượng tự nhiên nước, mặt trăng, mặt trời, mưa, gió, sấm , chớp.....	- Hoạt động học: Trò chuyện về xem tranh ảnh về nước và hiện tượng tự nhiên như mưa gió sấm chớp, lũ lụt sạt lở đất, ô nhiễm không khí....	
51	143	4	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát nước và các hiện tượng tự nhiên			
52	144	5	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát nước và các hiện			

			tượng tự nhiên		
53	145	3	- Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi. của người đối thoại	Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.(4,5t: câu phức) - Nghe hiểu nội dung chuyện kể, chuyện đọc phù hợp với độ tuổi	-Hoạt động học: - Truyện: Sơn tinh - thủy tinh - Thơ: Rình xem mặt trời - Hoạt động chơi:
54	146	4	- Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe các bài hát bài thơ ca dao đồng dao tục ngữ	+ Thực hành: Kể tên một số nguồn nước
55	147	5	- Trẻ lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.		
56	151	3	Trẻ có thể sử dụng được các từ thông dụng bằng tiếng việt chỉ sự	3,4T: - Sử dụng các từ biểu thị chỉ về nước và hiện tượng tự nhiên như mưa gió sấm chớp, lũ lụt sạt lở đất, ô nhiễm không khí	* Hoạt động học + Tìm hiểu ích lợi, tác hại của nước. + Tìm hiểu về các mùa trong năm.
57	153	4	Trẻ có thể sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...		+ Xem tranh ảnh mặt trăng mặt trời, mưa gió sấm chớp, lũ lụt, hạn hán, sạt lở đất vv..
58	155	5	Trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật hoạt động đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh	- 5T: Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng về nước và hiện tượng tự nhiên như mưa gió sấm chớp, lũ lụt sạt lở đất, ô nhiễm không khí	
59	157	3	- Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép	- 3T Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng, 4T: câu ghép.	- Hoạt động chơi: + Góc sách truyện: Làm sách các hiện tượng tự nhiên, nước..
60	158	4	- Trẻ có thể sử dụng được	- 5T: Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ	- Xem truyện

			các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau	tranh, thơ minh họa kể chuyện đọc trong chủ đề	
61	159	5	- Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh			
62	169	3	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Độc thuộc bài thơ : Rình mặt trăng ca dao, đồng dao + Đồng dao: Lạy trời mưa xuống . lộn cầu vòng	- Hoạt động học: + Thơ: Rình xem mặt trời. + Đồng dao: Đồng dao về nước, hiện tượng tự nhiên lạy trời mưa xuống . lộn cầu vòng - HDC: + Góc sách: Xem sách về các hiện tượng tự nhiên, nước	
63	170	4	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...			
64	171	5	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...			
65	172	3	- Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	3T : Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên. *4,5T: Đóng kịch	* Hoạt động chơi: + Góc sách truyện: đóng vai một số nhân vật trong truyện sơn tinh thủy tinh	
66	173	4	- Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.			
67	174	5	- Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện.			
					- Hoạt động chơi	

						+ Góc học tập: Tìm chữ cái g,y đã học xung quanh lớp. + Góc thư viện: Xem sách, truyện, hoàn thành vở tập tô chữ cái g,y	
68	180	3	- Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	3T: Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và đọc "truyện". *4, 5 tuổi		- Hoạt động học: Tìm chữ cái g,y đã học xung quanh lớp. + Góc sách truyện: Xem sách, kể chuyện	
70	181	4	- Trẻ cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách	Tập tô, tập đồ các nét chữ	sơn tinh thủy tinh , hoàn thành vở tập tô chữ cái g,y . + Tập tô chữ g,y Tô, viết các từ còn thiếu,...	
71	182	5	- Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Đọc truyện qua các tranh vẽ. - Bảo vệ sách - Nhận dạng các chữ cái- Nhận dạng các chữ cái. Sao chép một số ký hiệu, chữ cái,tên của mình			
72	183	3	- Trẻ thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc.	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện		* Hoạt động học + Làm quen chữ cái g,y	
73	184	4	- Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết”: tên,	4T: Nhận dạng các chữ cái + Tập tô đồ các nét chữ		Tập tô chữ g,y - Hoạt động chơi: + TC Tìm chữ cái	

			làm vé tàu, thiệp chúc mừng.		g,y theo hiệu lệnh.	
74	185	5	- Trẻ biết nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- 5T: Sao chép một số kí hiệu , chữ cái		
75	186		- Trẻ thích tô, đồ các nét chữ sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình			

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

76	229	3	- Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- 3T + Chờ đến lượt. + Chơi hoà thuận với bạn - 4T: Chờ đến lượt, hợp tác - 5T: Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận - 4,5T: Quan tâm, giúp đỡ bạn, chia sẻ	- Chơi đóng vai bán hàng, bán các loại hoa quả theo mùa, nấu ăn, bác sỹ. - Xây bể bơi, khu du lịch. - Chơi với cát sỏi, đóng nước. - Hoạt động chơi + Góc phân vai, xây dựng... - Hoạt động lao động; + Giúp cô kê bàn ghế, trải chiếu, xếp gối... - Nhắc nhở các em nhỏ đi vệ sinh biết dội nước sạch sẽ
77	230	4	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.		
78	231		- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).		
79	232	5	- Trẻ biết chờ đến lượt		
80	233		- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.		

81	234		- Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn.				
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ							
82	245	3	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	- 3,4 T: Bộc lộ cảm xúc, 5T: thể hiện thái độ tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi. Mưa rơi, Có con chim chích, Khúc ca bốn mùa và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật		* Hoạt động học: - Cho trẻ xem video, nghe hát nhạc có lời không lời bài hát - Mưa rơi - Có con chim chích - Khúc ca bốn mùa * Hoạt động học: Ngắm nhìn vẻ đẹp của bức tranh - Xé dán mây mưa - Vẽ về biển * Hoạt động chơi: Góc tạo hình - Vẽ, Nặn, Cắt xé dán Mây mưa, ông mặt trời tạo ra các sản phẩm yêu thích bằng lá cây, len, xốp,	
83	246		- Trẻ thấy vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình				
84	248	4	- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản				

			nhạc. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện		
85	249		- Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình		
86	251	5	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện		
87	252		- Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về		

			màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình		
88	253	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	* 3,4,5T - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - 4,5T: Nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).	* Hoạt động học: - Hát cho tôi đi làm mưa với - Mây và gió - Năng sớm
89	254	4	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	3,4,5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. Hát cho tôi đi làm mưa với. Mây và gió. Năng sớm - 4,5T: Thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát	
90	255	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		
91	256	3	- Trẻ có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theophách, nhịp, vận động minh họa).	- 3T: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - 4,5T: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. Hát cho tôi đi làm mưa với. Mây và gió. Năng sớm - 5T: Thể hiện sắc thái phù hợp - 3,4,5T: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp	* Hoạt động học - Cho trẻ xem tranh, ảnh về Hiện tượng tự nhiên - Dạy vận động - VTTN: cho tôi đi làm mưa với - VTTN: Mây và gió - VĐ vỗ tay TTC
92	257	4	- Trẻ biết		

			vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	- 4,5T: theo tiết tấu	Năng sớm	
93	258	5	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo			
94	259	3	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	3T: Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. - 4T: Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. Làm ô che mưa (EDP)	* Hoạt động học: - Làm ô che mưa (EDP) - Vẽ về biển (ĐT)	
95	260	4	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	Vẽ về biển (ĐT) - 5T: - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	* Hoạt động chơi: Góc tạo hình - Vẽ, nặn, Cắt xé dán Mây mưa, ông mặt trời tạo ra các sản phẩm yêu thích bằng lá cây, len, xốp, - Nói được ý tưởng và tự đặt tên sản phẩm mình tạo ra	
96	261	5	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm			
97	262	3	- Trẻ vẽ được	- 3,4T: Sử dụng(5T: phối		

			các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	hợp) một số kĩ năng vẽ cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm(3T đơn giản; 4,5T: có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét; 5T: bố cục) - 3,4,5T: Nhận xét sản phẩm tạo hình (4,5T: Vẽ màu, hình dáng/đường nét, 5T: Bố cục)		
98	263		- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản			
99	264	4	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.			
100	265		- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc			
101	272	5	- Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.			
102	273		- Trẻ biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà,			

			bố cục cân			
103	277	3	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- 3T: Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc - 4T:	* Hoạt động học: - VTTN: cho tôi đi làm mưa với - VTTN: Mây và gió - VĐ vỗ tay TTC Năng sớm HĐC: Góc nghệ thuật - Biểu diễn với dụng cụ âm nhạc các bài đã học trong chủ đề	
104	278	4	- Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	+ Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. + Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát - 5T:		
105	279		- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	+ Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích + Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn).		
106	280	5	- Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.			
107	281		- Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn			

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(duyet)

Phạm Thị Duyên

